

THÔNG BÁO TRIỆU TẬP CÁN BỘ, CÔNG CHỨC THAM DỰ KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC
TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG
TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐTNN ngày 17/12/2024 của Hội đồng thi nâng ngạch công chức)

TT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Vị trí việc làm	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Được miễn thi Ngoại ngữ (lý do)	Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1		2	3		4	5	6	7	8
A		NÂNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH							
	I	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh							
1	1	Tạ Thu Phương		06/9/1990	Trưởng phòng	Công tác Hội đồng nhân dân		Tiếng Anh	
2	2	Nguyễn Thị Thu Huyền		24/7/1989	Trưởng phòng	Thông tin - Dân nguyện	Cử nhân Tiếng Anh		
3	3	Nguyễn Ngọc Tú	19/10/1977		Phó Trưởng phòng	Công tác Hội đồng nhân dân		Tiếng Anh	
	II	Văn phòng UBND tỉnh							
4	1	Cao Thế Hanh	10/6/1982		Trưởng phòng	Phòng Kinh tế 1		Tiếng Anh	
5	2	Đỗ Cao Công	01/8/1989		Phó Giám đốc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính		Tiếng Anh	
6	3	Bùi Anh Tuấn	10/6/1982		Chuyên viên	Phòng Kinh tế 2		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính tham mưu về tổng hợp chuyên ngành
7	4	Lê Tiến Dũng	04/9/1987		Chuyên viên	Phòng Ngoại vụ		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính tham mưu về tổng hợp chuyên ngành
	III	Sở Nội vụ							
8	1	Nguyễn Thị Nga		10/02/1987	Chuyên viên	Phòng Công chức, Viên chức		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực
9	2	Nguyễn Thị Dương		05/02/1991	Chuyên viên	Phòng Công chức, Viên chức	ĐH		VTVL chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực
10	3	Đào Thị Thu Trang		19/11/1982	Phó Trưởng phòng	Phòng Tổ chức, biên chế		Tiếng Anh	
11	4	Nguyễn Thị Anh		29/3/1987	Chuyên viên	Phòng Tổ chức, biên chế		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực
12	5	Mai Quỳnh Nga		11/8/1990	Chuyên viên	Phòng Tổ chức, biên chế	ĐH		VTVL chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực
13	6	Nguyễn Thị Luyến		07/3/1988	Chuyên viên	Phòng Tổ chức, biên chế		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về tổ chức bộ máy
14	7	Hoàng Thị Bích Ngọc		24/9/1991	Chuyên viên	Phòng Tổ chức, biên chế		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về tổ chức bộ máy
15	8	Nguyễn Thị Thu Trang		02/12/1986	Chuyên viên	Phòng Xây dựng chính quyền		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về địa giới hành chính
16	9	Phan Thị Diễm		13/5/1991	Chuyên viên	Phòng Xây dựng chính quyền		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực
17	10	Vũ Thị Tân		'05/12/1984	Chuyên viên	Phòng Tín ngưỡng - Tôn giáo		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý tín ngưỡng - tôn giáo
18	11	Trần Anh Dũng	14/11/1979		Phó Trưởng phòng	Phòng Cải cách hành chính - Văn thư lưu trữ		Tiếng Anh	
19	12	Trần Thị Hồng Anh		22/3/1988	Chuyên viên	Phòng Cải cách hành chính - Văn thư lưu trữ		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về cải cách hành chính
20	13	Quách Thị Lan Phương		19/01/1984	Phó Trưởng ban	Ban Thi đua - Khen thưởng		Tiếng Anh	
21	14	Trần Thị Lan Phương		26/6/1988	Chuyên viên	Ban Thi đua - Khen thưởng		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về thi đua - khen thưởng
22	15	Vũ Quốc Khánh	02/9/1988		Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở		Tiếng Anh	
23	16	Chu Bình Mích	14/12/1989		Chuyên viên	Văn phòng Sở		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về tổng hợp
	IV	Sở Kế hoạch và Đầu tư							
24	1	Nguyễn Thị Soài		11/4/1973	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế ngành		Tiếng Anh	
25	2	Nguyễn Thị Thu Thủy		30/12/1984	Phó Trưởng phòng	Phòng Đăng ký kinh doanh		Tiếng Anh	

TT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Vị trí việc làm	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Được miễn thi Ngoại ngữ (lý do)	Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
			Nam	Nữ					
26	3	Vũ Thị Diệu Linh		16/01/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế ngành		Tiếng Anh	
27	4	Nguyễn Văn Năng	23/12/1985		Phó Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp - Quy hoạch		Tiếng Anh	
28	5	Nguyễn Việt Hùng	02/7/1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Doanh nghiệp, Kinh tế tập thể và tư nhân		Tiếng Anh	
	V	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội							
29	1	Nguyễn Tiến Anh	27/10/1975		Trưởng phòng	Người có công		Tiếng Anh	
30	2	Vũ Thị Thu Hằng		01/11/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Lao động - Việc làm		Tiếng Anh	
31	3	Bùi Thị Hạnh		28/01/1976	Trưởng phòng	Phòng Lao động - Việc làm		Tiếng Anh	
32	4	Nguyễn Văn Dũng	25/9/1976		Trưởng phòng	Phòng chống tệ nạn xã hội		Tiếng Anh	
	VI	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							
33	1	Đào Thị Chúc		01/6/1982	Trưởng phòng	Phòng Kinh tế hợp tác - Trang trại, Chi cục Phát triển nông thôn		Tiếng Anh	
34	2	Nguyễn Văn Hanh	28/8/1983		Phó Trưởng phòng	Phòng Trồng trọt		Tiếng Anh	
35	3	Nguyễn Gia Đại	21/02/1982		Trưởng phòng	Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Thú y		Tiếng Anh	
36	4	Trần Thị Tất Dung		02/10/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Phát triển nông thôn		Tiếng Anh	
37	5	Lê Văn Trường	06/6/1980		Trưởng phòng	Phòng Kỹ thuật, Chi cục Bảo vệ thực vật		Tiếng Anh	
38	6	Nguyễn Thị Thu Huyền		07/02/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Bảo vệ thực vật		Tiếng Anh	
39	7	Lê Thị Kim Chung		19/9/1978	Trưởng phòng	Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Phát triển nông thôn		Tiếng Anh	
40	8	Bùi Trường Giang	16/9/1987		Trưởng phòng	Phòng Quản lý chất lượng xây dựng công trình		Tiếng Anh	
41	9	Ngô Như Điện	02/01/1976		Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Chi cục Thủy lợi		Tiếng Anh	
42	10	Đặng Thị Huyền		18/5/1986	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở		Tiếng Anh	
43	11	Nguyễn Văn Bình	23/7/1976		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở		Tiếng Anh	
	VII	Sở Tài nguyên và Môi trường							
44	1	Nguyễn Văn Nguyên	22/4/1981		Phó Trưởng phòng	Tài nguyên nước, khoáng sản		Tiếng Anh	
	VIII	Sở Giao thông vận tải							
45	1	Lê Ngọc Hưng	22/12/1973		Trưởng phòng	An toàn giao thông		Tiếng Anh	
46	2	Phạm Văn Trường	23/02/1969		Trưởng phòng	Quản lý vận tải và phương tiện		Tiếng Anh	
	IX	Sở Xây dựng							
47	1	Lê Ngọc Trọng	19/11/1983		Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý xây dựng		Tiếng Anh	
48	2	Vũ Thanh Thọ	08/8/1978		Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật và nhà ở		Tiếng Anh	

TT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Vị trí việc làm	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Được miễn thi Ngoại ngữ (lý do)	Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
			Nam	Nữ					
49	3	Tạ Đức Tùng	17/9/1980		Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý chất lượng công trình xây dựng		Tiếng Anh	
	X	Sở Y tế							
50	1	Trần Thị Hoài An	24/7/1978		Phó Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Cử nhân		
	XI	Sở Giáo dục và Đào tạo							
51	1	Trần Văn Dũng	30/8/1982		Chuyên viên	Văn phòng Sở		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý tổ chức và hoạt động cơ sở giáo dục
52	2	Nguyễn Thị Ngà		11/11/1977	Chuyên viên	Phòng Chính trị tư tưởng - Giáo dục thường xuyên		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý chương trình giáo dục
53	3	Nguyễn Thị Quỳnh Dung		05/3/1984	Chuyên viên	Phòng Chính trị tư tưởng - Giáo dục thường xuyên	ĐH		VTVL chuyên viên chính về quản lý chương trình giáo dục
54	4	Nguyễn Toàn Thắng	16/3/1984		Chuyên viên	Văn phòng Sở		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý chính sách và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục
55	5	Vũ Khánh Hoàn	03/12/1977		Chuyên viên	Phòng Kế hoạch - Tài chính		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục
	XII	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch							
56	1	Nguyễn Thành Trung	29/6/1976		Trưởng phòng	Phòng Quản lý văn hóa và gia đình		Tiếng Anh	
	XIII	Sở Khoa học và Công nghệ							
57	1	Vũ Xuân Thu	03/01/1987		Phó Chánh văn phòng	Văn phòng Sở		Tiếng Anh	
58	2	Đào Mạnh Hùng	30/5/1977		Phó Chi cục trưởng	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng		Tiếng Anh	
	XIV	Sở Thông tin và Truyền thông							
59	1	Nguyễn Hoàng Phúc	16/3/1978		Chuyên viên	Phòng Bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin		Tiếng Anh	VTVL chuyên viên chính về quản lý về công nghệ thông tin
	XV	Sở Tư pháp							
60	1	Cao Văn Hương	18/7/1976		Trưởng phòng	Phòng phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật		Tiếng Anh	
61	2	Nhữ Văn Thân	01/8/1983		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng		Tiếng Anh	
	XVI	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh							
62	1	Nguyễn Như Mạnh	10/11/1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý đầu tư	ĐH		
	XVII	UBND thành phố Hưng Yên							
63	1	Nguyễn Phúc Thọ	03/11/1985		Trưởng phòng	Phòng Nội vụ		Tiếng Anh	
64	2	Đỗ Thu Thủy		26/11/1987	Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ		Tiếng Anh	
65	3	Nguyễn Thị Thu Hiền		03/5/1983	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND - UBND thành phố		Tiếng Anh	
66	4	Phạm Quốc Dũng	02/9/1979		Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND - UBND thành phố		Tiếng Anh	
67	5	Trần Văn Tự	27/3/1984		Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế		Tiếng Anh	
	XVIII	UBND huyện Tiên Lữ							

TT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Vị trí việc làm	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Được miễn thi Ngoại ngữ (lý do)	Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
			Nam	Nữ					
68	1	Nguyễn Tuấn Dũng	06/11/1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ huyện		Tiếng Anh	
69	2	Phạm Văn Hòa	24/7/1986		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND - UBND huyện		Tiếng Anh	
70	3	Nguyễn Thị Huyền		24/8/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện		Tiếng Anh	
71	4	Phạm Đình Phú	10/7/1982		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện		Tiếng Anh	
72	5	Đỗ Thị Thu Hà		17/01/1983	Phó Trưởng ban	Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện		Tiếng Anh	
	XIX	UBND huyện Phù Cừ							
73	1	Chu Đức Anh	18/10/1979		Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch		Tiếng Anh	
74	2	Bùi Quang Nam	03/02/1983		Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường		Tiếng Anh	
75	3	Quách Văn Liễu	24/10/1983		Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng		Tiếng Anh	
76	4	Nguyễn Hữu Vy	28/7/1973		Trưởng phòng	Phòng Nội vụ		Tiếng Anh	
77	5	Trần Thị Duyên		21/12/1984	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND - UBND huyện		Tiếng Anh	
78	6	Hoàng Xuân Hiến	16/4/1977		Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo		Tiếng Anh	
79	7	Doãn Thị Liên		20/3/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch		Tiếng Anh	
80	8	Trần Thị Thủy		24/10/1976	Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ		Tiếng Anh	
81	9	Vũ Thị Phương		20/7/1975	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch		Tiếng Anh	
82	10	Trần Thị Nhẫn		05/7/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường		Tiếng Anh	
83	11	Nguyễn Thị Vân Anh		18/8/1988	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng		Tiếng Anh	
84	12	Bùi Ngọc Hường	22/7/1978		Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo		Tiếng Anh	
	XX	UBND huyện Ân Thi							
85	1	Cáp Sỹ Long	23/01/1982		Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng		Tiếng Anh	
	XXI	UBND huyện Kim Động							
86	1	Nguyễn Thu Hà		29/11/1975	Trưởng phòng	Phòng Tư pháp huyện		Tiếng Anh	
87	2	Hoàng Thị Thu Phương		25/02/1972	Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện		Tiếng Anh	
	XXII	UBND huyện Khoái Châu							
88	1	Đỗ Trung Kiên	20/02/1978		Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch	ĐH		
89	2	Nguyễn Hải Diễm	16/5/1984		Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ	ĐH		
	XXIII	UBND huyện Văn Giang							
90	1	Nguyễn Cao Trào	24/3/1968		Phó Chủ tịch HĐND huyện	HĐND huyện		Tiếng Anh	
91	2	Phạm Thị Vân Anh		23/11/1978	Trưởng phòng	Phòng Nội vụ		Tiếng Anh	

TT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Vị trí việc làm	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Được miễn thi Ngoại ngữ (lý do)	Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
			Nam	Nữ					
	XXIV	UBND huyện Văn Lâm							
92	1	Hoàng Thế Vinh	20/12/1969		Phó chủ tịch	UBND huyện Văn Lâm		Tiếng Anh	
93	2	Đỗ Thị Dung		25/6/1980	Phó trưởng phòng	Phòng NN&PTNT, UBND huyện Văn Lâm		Tiếng Anh	
94	3	Đỗ Thị Bích Liên		17/7/1987	Phó trưởng phòng	Phòng Nội vụ, UBND huyện Văn Lâm		Tiếng Anh	
95	4	Cao Thế Anh	01/11/1981		Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND huyện Văn Lâm		Tiếng anh	
96	5	Đào Duy Thắng	02/1/1982		Phó trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND huyện Văn Lâm		Tiếng anh	
	XXV	UBND thị xã Mỹ Hào							
97	1	Kiều Minh Quyền		06/01/1985	Phó trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế toán		Tiếng Anh	
98	2	Nguyễn Văn Vượng	11/3/1980		Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND		Tiếng Anh	
99	3	Nguyễn Thị Thêu		13/02/1976	Phó Trưởng Ban Pháp chế	Hội đồng nhân dân thị xã Mỹ Hào		Tiếng Anh	
	XXVI	UBND huyện Yên Mỹ							
100	1	Nguyễn Hồng Quân	02/12/1975		Chánh Văn phòng	HĐND-UBND huyện		Tiếng Anh	
101	2	Lê Thị Hoa		27/4/1979	Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường		Tiếng Anh	
B		NĂNG NGẠCH THANH TRA VIÊN CHÍNH							
	I	Sở Tài chính							
102	1	Nguyễn Thanh Hà	25/6/1973		Chánh thanh tra	Thanh tra Sở		Tiếng Anh	
	II	Sở Kế hoạch và Đầu tư							
103	1	Vũ Thị Thảo Nguyên		04/7/1986	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở		Tiếng Anh	
104	2	Lê Thị Nết		20/7/1987	Thanh tra viên	Thanh tra Sở	ĐH		VTVL thanh tra viên chính về công tác thanh tra
	III	Sở Giáo dục và Đào tạo							
105	1	Đoàn Bích Ngọc	01/10/1978		Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở		Tiếng Anh	
	IV	Sở Thông tin và Truyền thông							
106	1	Nguyễn Văn Thông	22/11/1982		Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở		Tiếng Anh	
	V	Thanh tra tỉnh							
107	1	Phạm Việt Cường	18/7/1983		Trưởng phòng	Phòng giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra		Tiếng Anh	
108	2	Lâm Hoàng	11/5/1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 1		Tiếng Anh	
109	3	Đỗ Thế Kiên	22/3/1980		Phó Trưởng phòng	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng		Tiếng Anh	
110	4	Hoàng Văn Mẫn	02/7/1982		Chánh Văn phòng	Văn phòng Thanh tra tỉnh		Tiếng Anh	
111	5	Nguyễn Quang Vinh	08/7/1981		Phó Trưởng phòng	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra		Tiếng Anh	
112	6	Nguyễn Thị Thu Hương		28/9/1983	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Thanh tra tỉnh		Tiếng Anh	

TT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Vị trí việc làm	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Được miễn thi Ngoại ngữ (lý do)	Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
			Nam	Nữ					
113	7	Nguyễn Thị Kim Dung		02/12/1976	Thanh tra viên	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 3		Tiếng Anh	VTVL thanh tra viên chính về công tác thanh tra
114	8	Lê Thanh Đức	22/9/1976		Phó Trưởng phòng	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 3		Tiếng Anh	
115	9	Đỗ Chí Yên	23/01/1982		Thanh tra viên	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 2		Tiếng Anh	VTVL thanh tra viên chính về giải quyết khiếu nại, tố cáo
116	10	Nguyễn Bá Tiến	16/10/1986		Thanh tra viên	Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra		Tiếng Anh	VTVL thanh tra viên chính về công tác thanh tra
117	11	Nguyễn Như Hải	14/10/1979		Thanh tra viên	Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng		Tiếng Anh	VTVL thanh tra viên chính về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
118	12	Lưu Minh Thắng	19/4/1983		Thanh tra viên	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 2	ĐH		VTVL thanh tra viên chính về công tác thanh tra
119	13	Nguyễn Văn Thiệp	27/05/1977		Thanh tra viên	Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 3		Tiếng Anh	VTVL thanh tra viên chính về giải quyết khiếu nại, tố cáo
	VI	UBND thành phố Hưng Yên							
120	1	Phạm Đức Minh	22/3/1981		Chánh Thanh tra	Thanh tra thành phố		Tiếng Anh	
	VII	UBND huyện Phù Cù							
121	1	Nguyễn Thị Thịnh		15/02/1982	Chánh thanh tra	Thanh tra huyện		Tiếng Anh	
	VIII	UBND huyện Kim Động							
122	1	Hoàng Văn Quý	15/3/1979		Chánh Thanh tra	Thanh tra huyện		Tiếng Anh	
C		NĂNG NGẠCH KIỂM DỊCH VIÊN CHÍNH ĐỘNG VẬT							
	I	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							
123	1	Vũ Thu Trang		07/3/1986	Trưởng phòng	Phòng Quản lý dịch bệnh - Kiểm dịch động vật, Chi cục Thú y		Tiếng Anh	